

Số: /KH-UBND

Tam Hưng, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống,
thức ăn đường phố trên địa bàn xã Tam Hưng năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc khắc phục điểm nghẽn về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 199/KH-UBND xã Tam Hưng về khắc phục điểm nghẽn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Tam Hưng.

Ủy ban nhân dân xã Tam Hưng xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống (DVAU), thức ăn đường phố (TADP) trên địa bàn xã năm 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Nâng cao năng lực quản lý đảm bảo ATTP, nâng cao kiến thức, thực hành đúng về ATTP của người quản lý. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.
- Tăng cường kiểm soát tốt điều kiện an toàn thực phẩm, tạo sự chuyển biến rõ nét đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố nhằm giảm thiểu ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm góp phần đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng mỹ quan đô thị.
- Huy động hệ thống chính trị vào cuộc và từng bước xã hội hóa công tác an toàn thực phẩm.
- Nắm bắt thông tin, cảnh báo nguy cơ, đưa ra các biện pháp điều tra ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm, cấp cứu và xử lý kịp thời ngộ độc thực phẩm. Xử lý kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

2. Chỉ tiêu

- 100% Ban chỉ đạo công tác ATTP được bồi dưỡng kiến thức về quản lý ATTP.
- 93,7% người lãnh đạo quản lý có kiến thức thực hành đúng về an toàn thực phẩm; 85,5% người sản xuất, kinh doanh thực phẩm có kiến thức đúng về an toàn thực phẩm; 82.9% người tiêu dùng có kiến thức đúng về an toàn thực phẩm.

- 82,5% Tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có giấy phép kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Trên 95,5% Tỷ lệ ký cam kết trách nhiệm về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- 100% các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn được kiểm tra giám sát định kỳ. Trên 90% đạt tiêu chí về ATTP và kịp thời thu dọn giấy, thức ăn thừa trên bàn, nền nhà, niêm yết công khai giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/Bản tự cam đảm bảo ATTP, địa chỉ nguồn gốc nguyên liệu chế biến thực phẩm tại khu vực khách hàng ăn uống.

- 95,5% người chế biến kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn được tập huấn, phổ biến kiến thức ATTP.

II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Địa điểm

- Triển khai đồng bộ trên toàn địa bàn xã.

2. Thời gian: Năm 2026.

3. Đối tượng:

- Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố gồm: Kinh doanh thực phẩm, thức ăn, đồ uống để ăn ngay, uống ngay được bán rong trên đường phố hay bày bán tại những địa điểm công cộng (*vĩa hè, bến xe, khu du lịch, khu lễ hội*) hoặc ở những nơi tương tự.

- Cán bộ làm công tác quản lý ATTP xã; người chế biến kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố và người tiêu dùng trên địa bàn xã.

III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, quản lý điều hành

- Kiện toàn lại Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm, đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm của xã gồm các phòng, ban ngành, đoàn thể, trong đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã là Trưởng ban, phó Chủ tịch làm Phó ban, các ngành như Phòng Văn hóa - Xã hội, phòng Kinh tế, Công an, Trạm Y tế, các Trưởng thôn là thành viên: chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, ra quyết định kiện toàn các Đoàn kiểm tra, Tổ tự giám sát ATTP tại cộng đồng giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tạo sự chuyển biến rõ nét nhằm thay đổi hành vi, thực hành đúng an toàn thực phẩm góp phần đảm bảo an ninh xã hội và mỹ quan đô thị.

- Rà soát, thống kê quản lý cơ sở kinh doanh DVAU, TADP theo từng ngành hàng, mặt hàng thực phẩm, thời gian kinh doanh, chú trọng các cơ sở kinh doanh ngoài giờ hành chính.

- Báo cáo, sơ kết đánh giá định kỳ công tác bảo đảm ATTP đối với kinh doanh DVAU, TADP tại các địa phương.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền và giáo dục bảo đảm ATTP đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố

- Tổ chức các lớp truyền thông cộng đồng ATTP, thông tin, tuyên truyền trực tiếp cho các đối tượng hội viên các đoàn thể: Mặt trận tổ quốc, Nông dân, Phụ nữ, người dân và người kinh doanh DVAU, TADP trên địa bàn về lựa chọn cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm an toàn, về các điều kiện đảm bảo ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tổ chức các buổi nói chuyện lồng ghép, tuyên truyền trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị.

- Phát huy vai trò của cộng tác viên ATTP trong công tác phối hợp tuyên truyền, vận động về công tác đảm bảo ATTP tại địa phương.

- Tăng cường vận động, giám sát, cung cấp thông tin đảm bảo ATTP trên địa bàn.

- Viết bài thực trạng hoạt động DVAU, TADP (01 bài/tháng). Phát thanh, tuyên truyền về công tác đảm bảo ATTP dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố tối thiểu 4 lần/tháng (trên các phương tiện thông tin địa phương: Loa phát thanh, bảng tin, loa kéo...).

- Đăng tải trên các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử của xã về các thông tin thực trạng ATTP, các biện pháp đảm bảo ATTP, bảo vệ sức khỏe người dân.

3. Bồi dưỡng chuyên môn về ATTP cho cán bộ quản lý và cho người kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố

- Tổ chức, triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn ATTP cho thành viên Ban chỉ đạo, cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn làm công tác ATTP

Nội dung tập huấn: Công tác triển khai quản lý, phân cấp quản lý và kiểm tra, giám sát ATTP, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/cam kết ATTP đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

- Tổ chức các buổi tập huấn, phổ biến kiến thức ATTP cho người kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

Nội dung tập huấn: Hướng dẫn thực hiện tiêu chí ATTP đối với kinh doanh DVAU, TADP; Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày

31/3/2017 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống”, một số quy định liên quan tới quản lý an toàn thực phẩm DVAU, TADP....

- Hướng dẫn ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố theo quy định.

4. Kiểm tra, giám sát, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/ tiếp nhận Bản cam kết đảm bảo ATTP

- Tổ chức, triển khai các đoàn kiểm tra, giám sát tư vấn công tác bảo đảm ATTP đối với cơ sở kinh doanh DVAU, TADP theo quy định, trọng tâm vào một số nội dung sau:

+ Kiểm tra, giám sát tư vấn về thực hành ATTP như: Không để giấy, thức ăn thừa trên bàn, nền nhà, thức ăn được bày bán trong tủ kính...

+ Kiểm soát nguồn gốc thực phẩm, có sổ ghi chép nguồn gốc thực phẩm rõ ràng. Đối với các cơ sở có bán lẻ rượu phục vụ tiêu dùng tại chỗ phải có giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu, không để tồn tại các sản phẩm rượu không có nguồn gốc tại cơ sở DVAU, thức ăn đường phố.

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, bản cam kết trách nhiệm ATTP, địa chỉ nguồn gốc nguyên liệu chế biến thực phẩm được niêm yết công khai tại cơ sở.

- Tần suất kiểm tra, giám sát tư vấn đối với các cơ sở DVAU, TADP trên địa bàn thực hiện theo kế hoạch và đột xuất 01 lần/năm/cơ sở.

- Triển khai xét nghiệm nhanh tại cơ sở kiểm tra, giám sát và lấy mẫu gửi xét nghiệm khi cần thiết (đối với một số thực phẩm xét nghiệm nhanh dương tính và một số thực phẩm không rõ nguồn gốc nghi ngờ không bảo đảm ATTP).

- Kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP, công khai tên cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức thẩm định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với các cơ sở kinh doanh DVAU, TADP (cơ sở có giấy đăng ký kinh doanh) hoặc tiếp nhận cam kết đảm bảo ATTP (cơ sở không có giấy đăng ký kinh doanh) sau khi có phân cấp của Thành phố.

5. Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn sự cố về ATTP do dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố. Không chế không để xảy ra ngộ độc thực phẩm lớn, hạn chế các bệnh dịch lây truyền qua đường thực phẩm.

- Đảm bảo 100% các vụ ngộ độc thực phẩm đều được điều tra xử lý kịp thời, không để tử vong do ngộ độc thực phẩm; truy xuất nguồn gốc thực phẩm gây ngộ độc; ghi chép sổ theo dõi thống kê ngộ độc thực phẩm theo quy định.

- Lấv mẫu thức ăn, thực phẩm nguy cơ ô nhiễm gửi xét nghiệm khi cần thiết. Cảnh báo cho cộng đồng nguy cơ ô nhiễm thực phẩm tại cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

6. Chế độ báo cáo

Các đơn vị, các cơ sở thôn báo cáo định kỳ công tác bảo đảm ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố chốt số liệu vào ngày 15 hàng tháng, báo cáo kết quả tiến độ hoạt động hàng quý, 01 năm (*vào ngày 16 hàng quý*).

Trạm Y tế phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội báo cáo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội và Ủy ban nhân dân xã kết quả hoạt động công tác bảo đảm ATTP đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố hàng quý vào ngày 17 tháng cuối quý. Báo cáo kết quả hoạt động năm vào ngày 15/12/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn xã năm 2026.

- Tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP trên địa bàn.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra cơ sở DVAU, thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân cấp. Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh DVAU, TADP hoạt động ngoài giờ hành chính; tham mưu xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định.

- Tổ chức cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, tiếp nhận Bản cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP theo phân công, phân cấp.

2. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị đầu mối, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội triển khai các hoạt động chuyên môn ATTP dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố tại địa phương.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức ATTP cho người kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố và người tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn.

- Thông tin, tuyên truyền trực tiếp cho các đối tượng hội viên các đoàn thể: Mặt trận Tổ quốc, Nông dân, Phụ nữ, người dân trên các địa bàn về lựa chọn cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm an toàn, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tăng cường giám sát ATTP tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống,

thức ăn đường phố trên địa bàn. Tập trung vào các cơ sở kinh doanh DVAU, TADP hoạt động ngoài giờ hành chính.

- Rà soát, tổng hợp các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo tiến độ triển khai công tác đảm bảo ATTP đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố gửi về Chi cục An toàn vệ sinh để tổng hợp.

3. Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao xã

Tổ chức tuyên truyền về các hoạt động đảm bảo ATTP dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố trên địa bàn xã; viết bài tuyên truyền, đăng tải trên các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử của xã về thực trạng ATTP, các biện pháp đảm bảo ATTP DVAU, TADP, bảo vệ sức khỏe người dân.

4. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động đảm bảo ATTP DVAU, TADP trên địa bàn xã; hướng dẫn Trạm Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện thanh, quyết toán kinh phí thực hiện các nội dung kế hoạch theo quy định.

5. Các phòng, ban, ngành xã

- Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành xã kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn khi có yêu cầu.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, nói chuyện lồng ghép về An toàn vệ sinh thực phẩm trong các hội nghị, hội thảo của đơn vị.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ VN xã

Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, Trạm Y tế triển khai tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm; giám sát việc chấp hành các quy định về đảm bảo ATTP tại các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn xã; vận động Nhân dân tham gia tố giác các cơ sở vi phạm về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành quy định về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh DVAU, TADP, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân.

7. Các Điểm Y tế xã

- Phối hợp tổ chức các lớp truyền thông tập huấn nâng cao kiến thức an toàn thực phẩm cho các chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động chương trình theo quy định.

- Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã chủ động phối hợp với các trường thôn, tổ tự giám sát ATTP tại cộng đồng tổ chức triển khai có hiệu quả.

- Phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành của xã khi thực hiện kiểm tra trên địa bàn.

- Tổng hợp báo cáo theo quy định.

8. Các thôn trên địa bàn xã

- Triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo ATTP DVAU, TADP trên địa bàn, huy động các đoàn thể tham gia công tác tuyên truyền, giám sát theo nội dung kế hoạch; huy động sự giám sát của người tiêu dùng trong thực hiện các tiêu chí ATTP DVAU, TADP của các cơ sở.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, Trạm Y tế tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức cho cơ sở kinh doanh DVAU, TADP trên địa bàn theo quy định.

- Tổ chức các buổi nói chuyện lồng ghép, tuyên truyền trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các biện pháp để cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố thực hiện thường xuyên, đầy đủ các tiêu chí an toàn thực phẩm, không để thức ăn thừa, giấy ăn trên bàn, mặt nền; có tủ kính, phương tiện bảo quản thức ăn đúng quy định ... nhằm nâng cao kiến thức, thực hành về an toàn thực phẩm dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố tới cán bộ quản lý, chủ cơ sở, người chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

- Định kỳ báo cáo tiến độ triển khai công tác đảm bảo ATTP đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố gửi về UBND xã theo quy định.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí hỗ trợ của xã năm 2026.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trên đây là kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn xã Tam Hưng năm 2026; Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hà Nội;
- Chi cục ATTP Hà Nội;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành thuộc xã;
- Trạm Y tế xã ;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, PVHXX(Hạnh, 03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Nam

Đơn vị báo cáo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày.....thángnăm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ**Công tác an toàn thực phẩm Dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố****Tháng/Quý... năm 2025****1. Công tác chỉ đạo, điều hành trong kỳ báo cáo**

Nội dung	Tổng số
- Số lần họp Ban chỉ đạo ATTP	
- Số văn bản Xã/phường/ thị trấn đã ban hành trong tháng để chỉ đạo công tác ATTP	
- Số lần kiểm tra giám sát tiến độ hoạt động của TYT xã	
- Khác (ghi rõ):.....	

2. Công tác tuyên truyền trong kỳ báo cáo

Nội dung	Tổng số
- Số tin bài tự viết về ATTP	
- Số lần phát về ATTP trên loa đài, bảng tin xã	
- Số ảnh chụp thực trạng cơ sở DVAU, TADP	
- Số tờ rơi về ATTP DVAU, TADP đã phát	
- Lớp bồi dưỡng văn bản cho cán bộ ATTP	Lớp: ... / Số người: ...
- Lớp tập huấn, hội thảo cho chủ cơ sở và người kinh doanh DVAU, TADP	Lớp: ... / Số người: ...
- Lớp tập huấn, hội thảo cho người tiêu dùng	Lớp: ... / Số người: ...
- Hoạt động tuyên truyền khác (ghi rõ): ...	

3. Công tác KSK trong kỳ báo cáo

Nội dung	Số lượng
- Chủ cơ sở và người kinh doanh DVAU, TADP được khám sức khỏe	

4. Quản lý cửa hàng ăn uống, cửa hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín, thức ăn đường phố

Ngành hàng	Số lượng CS theo điều tra cơ bản	Số CS hiện có	Ghi chú (Số cs nghỉ và mới mở)	
			Lũy tích số CS nghỉ	Lũy tích số CS mới mở
Tổng số cơ sở, trong đó				
- Dịch vụ ăn uống				
- Thức ăn đường phố				

5. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tổng số cơ sở được kiểm tra giám sát: Trong đó CS đạt/Tổng số CS (Tỷ lệ%)
- Tổng số lượt cơ sở được kiểm tra giám sát: Số lượt/Số cơ sở (Tần xuất ... lần/ 01 CS)

* Kết quả kiểm tra, giám sát các tiêu chí ATTP

Nội dung	Dịch vụ ăn uống			Thức ăn đường phố		
	Số CS được KT,GS	Số CS đạt	Tỷ lệ (%)	Số CS được KT,GS	Số CS đạt	Tỷ lệ (%)
1. Diện tích phù hợp, vị trí xa nguồn gây ô nhiễm.						
2. Phân khu riêng biệt các khu vực chế biến, kho, nơi ăn, nơi thay đồ, cách biệt giữa thực phẩm sống và thức ăn chín/ Kết cấu nhà cửa vững chắc, gọn sạch. Trần phẳng sáng màu, nền phẳng không thấm nước, tường khu chế biến ốp gạch men kính cao ít nhất 2m.						
3. Đủ nước sạch phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia						
4. Có hồ sơ nguồn gốc thực phẩm/ sổ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn theo quy định. Sử dụng gia thực phẩm trong danh mục cho phép của BYT.						
5. Thùng rác kín có nắp đậy và được chuyên đi trong ngày.						
6. Đủ trang thiết bị chế biến, chia, gói, chứa đựng thức ăn, trang bị găng tay sạch sử dụng một lần khi tiếp xúc trực tiếp với thức ăn; Bao gói thức ăn bảo đảm an toàn. Có trang bị phòng chống chuột côn trùng, giá kệ						
7. Có tủ kính, bàn cao 60 cm bày bán thức ăn						
8. Chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến thực phẩm có kiến thức ATTP theo quy định.						
9. Chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến thực phẩm phải đủ khám sức khỏe theo quy định						
10. Người trực tiếp chế biến DVAU phải mặc trang phục bảo hộ lao động riêng, phải có găng tay nilon dùng 1 lần và khẩu trang khi chia thức ăn chín; thực hành vệ sinh cá nhân						

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/ bản cam kết đảm bảo ATTP, địa chỉ nguồn gốc nguyên liệu chế biến thực phẩm dán niêm yết tại cơ sở (khu vực khách ăn uống nhìn thấy rõ ràng)						
--	--	--	--	--	--	--

6. Kết quả xét nghiệm nhanh ATTP

Nội dung	Tổng số mẫu XN	Số đạt	Tỷ lệ % đạt
Tinh bột			
Hàn the			
Dầu			
Ôi khét			
Methanol			
Nước sôi			
Phẩm màu			
Khác			
Tổng cộng			

* Lấy mẫu XN tại Labo:

- Vi sinh vật: TS số mẫu đạt/ TS mẫu XN.....
- Hóa lý: TS số mẫu đạt/ TS mẫu XN.....

7. Công tác cấp giấy chứng nhận đủ ĐK/ cam kết đảm bảo ATTP

7.1. Cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở DVAU trong diện cấp

Loại hình cơ sở	TS cơ sở	TS cấp GCN còn hạn	Tỷ lệ cấp (%)
Nhà hàng ăn uống			
Cửa hàng ăn uống			
Quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín			

7.2. Ký cam kết đảm bảo điều kiện ATTP đối với cơ sở DVAU và TADP không thuộc diện cấp giấy CN cơ sở đủ ĐKATTP

Loại hình cơ sở	Tổng số CS	Tổng số CS ký cam kết ATTP	Tỷ lệ (%)
Tổng số cơ sở tại Lễ hội			
Tổng số cơ sở tại khu du lịch			
Tổng số cơ sở tại các điểm công cộng			
Tổng số cơ sở bán hàng rong			
Tổng số cơ sở ăn uống trong chợ			

8. Các hình thức xử lý:

Hình thức	Số lượng
- Phê bình trên loa đài, bản tin....	cơ sở Tên cơ sở.....
- Nhắc nhở tại chỗ	cơ sở

	Tên cơ sở.....
- Xử lý phạt tiền	đ/.....cơ sở
- Hủy sản phẩm	- Số CS bị hủy SP..... - Số SP bị hủy..... - Số lượng SP bị hủy..... - Tên SP.....
- Khác (ghi rõ)	cơ sở

9. Kinh phí

- Kinh phí hỗ trợ của Thành phố:.....
- Kinh phí địa phương trong kỳ báo cáo:.....

10. Các công tác khác liên quan đến ATTP

.....

.....

11. Khó khăn, tồn tại

.....

.....

11. Đề xuất kiến nghị

.....

.....

Người báo cáo
(Ký ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký ghi rõ họ tên)